

**ĐỀ THAM KHẢO THI TUYỂN SINH  
VÀO LỚP 10 THPT  
NĂM HỌC 2024-2025  
MÔN: NGỮ VĂN**

*Thời gian làm bài 120 phút (Không kể thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

(1) Tôi thích lên danh sách. Đây là lời đề nghị: hãy lên danh sách năm mươi điều bạn trân trọng, biết ơn (vâng, năm mươi). Mười điều đầu tiên rất dễ: người thân, công việc, gia đình, vân vân. Biết ơn vì bạn nói tiếng Việt (hoặc tiếng Nhật, tiếng Đức). Biết ơn vì có đủ hai mắt, có trái tim khỏe, hoặc vì bạn không sống trong vùng chiến tranh. Biết ơn người khác. **Cầu chúc cho người nông dân nỗ lực làm nên thức ăn trên bàn. Cầu chúc cho người công nhân tạo ra chiếc xe máy bạn đi. Cầu chúc cho người bán hàng nơi bạn mua quần áo. Cầu chúc cho người phục vụ quán ăn bạn đến hôm qua.**

(2) Đó là thái độ biết ơn. Hãy lưu tâm đến những phúc lành của mình, đừng xem bất cứ điều gì là hiển nhiên. Tôi chắc chắn bạn sẽ có nhiều thứ để biết ơn hơn những gì bạn thấy. Chỉ cần nghĩ đến. Chỉ cần trân trọng. Và để ý xem điều gì sẽ xảy đến.

*(Trích Đời ngắn đừng ngủ dài, Robin Sharma, NXB trẻ, 2019, tr.33-34)*

**Câu 1. (0,5 điểm)** Theo đoạn văn (1), tác giả đề nghị điều gì?

**Câu 2. (0,5 điểm)** Chỉ ra thành phần biệt lập trong câu: “*Tôi chắc chắn bạn sẽ có nhiều thứ biết gì hơn những gì bạn thấy*”.

**Câu 3. (1,5 điểm)** Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong các câu in đậm.

**Câu 4. (1,5 điểm)** Trong lời đề nghị của tác giả về những điều cần trân trọng, biết ơn, em tâm đắc nhất điều gì? Vì sao?

**II. PHẦN LÀM VĂN (6,0 điểm).**

**Câu 1. (2,0 điểm).**

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 từ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của lòng biết ơn trong cuộc sống. Đoạn văn có câu sử dụng thành phần khởi ngữ (gạch chân thành phần khởi ngữ).

**Câu 2.(4,0 điểm).**

*Rồi sớm rồi chiều lại bếp lửa bà nhen  
 Một ngọn lửa, lòng bà luôn ủ sẵn  
 Một ngọn lửa chứa niềm tin dai dẳng...*

*Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa  
 Mấy chục năm rồi, đến tận bây giờ  
 Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm  
 Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm.  
 Nhóm niềm yêu thương, khoai sắn ngọt bùi  
 Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui  
 Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ  
 Ôi kì lạ và thiêng liêng - bếp lửa !*

(Bằng Việt, *Bếp lửa*, Ngữ văn 9, tập Một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015, trang 144)

**Viết bài văn trình bày cảm nhận của em về hình ảnh bếp lửa trong đoạn thơ trên.**

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
<b>I.ĐỌC – HIỂU (4, 0 điểm)</b>	<b>1</b>	Theo đoạn văn (1), tác giả đề nghị hãy lên danh sách năm mươi điều bạn trân trọng, biết ơn	<i>0,5 điểm</i>
	<b>2</b>	Thành phần biệt lập tình thái: chắc chắn	<i>0,5 điểm</i>
	<b>3</b>	*Biện pháp tu từ: Điệp ngữ * Tác dụng: - Tăng sức gợi hình gợi tả cho câu văn - Tạo nhịp điệu - Nhấn mạnh về việc bày tỏ lời chúc cầu mong một điều tốt lành.	<i>1,5điểm</i>
	<b>4</b>	Học sinh có thể trình bày theo ý hiểu của mình về điều mà mình tâm đắc nhất, lý giải Gợi ý:	<i>1,5 điểm</i>

		<p>- Điều tâm đắc nhất: Biết ơn vì có đủ hai mắt, có trái tim khỏe.</p> <p>- Lý giải: Con mắt là cửa sổ tâm hồn, biết ơn vì chúng ta có thể nhìn ngắm thế giới này, nhìn ngắm những vẻ đẹp và điều kì diệu của thế giới. Trái tim khỏe mạnh giúp chúng ta sống khỏe, biết cảm nhận tình yêu thương giúp cuộc đời có ý nghĩa hơn.</p>	
<p><b>II. LÀM VĂN (6,0 điểm)</b></p>	<p><b>Câu 1</b></p>	<p>a. <i>Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội</i></p> <p>b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i></p> <p>c. <i>Triển khai hợp lý nội dung đoạn văn : Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng.</i></p> <p><b>Có thể viết đoạn văn như sau:</b></p> <p><b>I. Mở đoạn:</b> Giới thiệu vấn đề cần bàn luận</p> <p><b>II. Thân đoạn:</b></p> <p><b>1. Giải thích thế nào là “lòng biết ơn”?</b></p> <p>- Lòng biết ơn là sự ghi nhớ công ơn, tình cảm mà người khác mang lại cho mình. Những hành động, việc làm mà họ hi sinh để đem lại hạnh phúc hay niềm vui cho mình. Từ đó có những việc làm để đền đáp công ơn ấy.</p> <p><b>2. Phân tích, bàn luận</b></p> <p><u>*Biểu hiện của lòng biết ơn</u></p> <p>- Luôn ghi nhớ công ơn của họ trong lòng</p> <p>- Có những hành động thể hiện sự biết ơn</p> <p>- Luôn mong muốn đền đáp công ơn của những người đã giúp đỡ mình (Dẫn chứng: )</p> <p><u>*Tại sao phải có lòng biết ơn?</u></p> <p>- Vì đó là nghĩa cử, truyền thống tốt đẹp của ông cha ta từ bao đời xưa.</p> <p>- Lòng biết ơn là một tình cảm cao đẹp và thiêng liêng của mỗi con người.</p> <p>- Mỗi công việc chúng ta thành công không phải tự nhiên mà có, dù lớn hay nhỏ cũng có sự giúp đỡ của ai đó, vậy nên ta cần phải có lòng biết ơn.</p> <p><u>* Ý nghĩa</u></p> <p>- Lòng biết ơn giúp chúng ta trưởng thành, biết suy nghĩ, sống tốt đẹp hơn, có nghĩa có tình</p> <p>- Nhận được sự tôn trọng, yêu quý của mọi người xung quanh</p> <p>- Giúp chúng ta xây dựng được những mối quan hệ, tình cảm tốt đẹp với người thân và mọi người.</p> <p><b>3. Bàn luận, mở rộng vấn đề</b></p>	<p>2,0 điểm</p>

	<p>- Có một số người hiện nay không có lòng biết ơn. (Sống vô ơn ) VD: Ăn cháo đá bát, qua cầu rút ván, ...</p> <p><b>4. Bài học nhận thức và hành động:</b></p> <p><b>III. Kết đoạn:</b> Khẳng định vấn đề</p> <p><b>d. Sáng tạo :</b> Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng, mới mẻ, phù hợp với vấn đề nghị luận.</p> <p><b>e. Chính tả, dùng từ, đặt câu :</b> Đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp.</p>	
<b>Câu 2.</b>	<p><b>Cảm nhận của em về đoạn thơ trong bài thơ Bếp lửa (Bằng Việt)</b> <b><i>Rồi sớm rồi chiều lại bếp lửa bà nhen [...] Ôi kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa!</i></b></p>	4,0 điểm
	<p>1. <i>Đảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận</i> Mở bài giới thiệu được vấn đề; Thân bài triển khai được vấn đề; Kết bài khái quát được vấn đề</p>	
	<p>2. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Cảm nhận đoạn thơ trong bài Bếp lửa</p>	
	<p>3. <i>Triển khai vấn đề nghị luận</i> Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Cần đảm bảo các yêu cầu sau:</p>	
	<p>a. <i>Mở bài</i> Giới thiệu tác giả Bằng Việt; tác phẩm <i>Bếp lửa</i>; Giới thiệu vấn đề nghị luận</p>	0,25
	<p>b. <i>Thân bài</i> <b>* Khái quát chung</b> - Hoàn cảnh sáng tác: năm 1963, khi tác giả là sinh viên đang du học ngành Luật ở Liên Xô cũ. - Bài thơ được mở ra với hình ảnh bếp lửa, từ đó gợi về những kỉ niệm tuổi thơ sống bên bà, làm hiện lên hình ảnh bà với sự chăm sóc, lo toan, vất vả và tình yêu thương trìu mến dành cho cháu. - Đoạn trích là những suy ngẫm, thấu hiểu của người cháu về cuộc đời, về lẽ sống giản dị mà cao quý của bà. <b>Hướng dẫn chấm:</b> - <i>Đáp ứng được 02 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm. Đáp ứng được 01 yêu cầu: 0,25 điểm.</i></p>	0,5
	<p><b>* Cảm nhận đoạn thơ</b> <b>- Ba dòng thơ đầu</b> + <i>Rồi sớm, rồi chiều:</i> gợi dòng chảy thời gian tuần tự, nối tiếp, bà luôn hiện diện là người nhóm lửa. + Hệ thống động từ (<i>nhen, ủ, chứa</i>); điệp ngữ (<i>một ngọn lửa</i>); ẩn dụ (<i>ngọn lửa</i>) cho thấy bếp lửa được bà nhen lên không chỉ bằng nhiên liệu ở bên ngoài</p>	0,5

	<p>mà còn được nhen nhóm lên từ ngọn lửa trong lòng bà – ngọn lửa của sức sống, lòng yêu thương, niềm tin.</p> <p>-&gt; Hình ảnh người bà không chỉ là người nhóm lửa, giữ lửa mà còn là người truyền lửa – ngọn lửa của sự sống, niềm tin cho các thế hệ nối tiếp.</p>	
	<p><b>- Ba dòng thơ tiếp</b></p> <p>+ Từ láy <i>lặn đận</i> kết hợp đảo ngữ, hình ảnh ẩn dụ nắng mưa khái quát cuộc đời vất vả, chật vật, khó khăn, gian khổ của bà.</p> <p>+ <i>Mấy chục năm rồi</i>: là khoảng thời gian miên man, dằng dặc. <i>Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm</i>: là nếp sinh hoạt thể hiện sự đảm đàng, tần tảo, chăm lo cho gia đình. Việc dậy sớm gắn liền với hoạt động “<i>nhóm bếp lửa</i>”</p> <p>-&gt; Ba dòng thơ là hình ảnh người bà vất vả, chọi thương, chịu khó, giàu tình yêu thương cùng nỗi niềm xót xa, ngậm ngùi, thấm thía của cháu khi nghĩ về bà.</p>	0,5
	<p><b>- Bốn dòng thơ tiếp</b></p> <p>+ Điệp ngữ <i>nhóm</i>: lặp lại 4 lần gồm nghĩa thực (nhóm bếp là một thói quen của bà) và nghĩa biểu tượng.</p> <p>++ <i>Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm</i>: từ ngữ biểu cảm, lặp lại hình ảnh ở đoạn đầu bài thơ, tạo ấn tượng về công việc nhóm bếp tỉ mỉ, kiên nhẫn, nâng nui, ấp ủ; thể hiện tình yêu thương, sự lo toan, chăm sóc của bà dành cho cháu.</p> <p>++ <i>Nhóm niềm yêu thương khoai sắn ngọt bùi</i>; nôi xôi gạo mới sẻ chung vui: hình ảnh gần gũi, quen thuộc gợi lên cuộc sống làm lữ, đói khổ nhưng chan chứa tình làng nghĩa xóm, sự sẻ chia, giúp đỡ nhau trong gian khó.</p> <p>+ <i>Nhóm niềm yêu thương; Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ</i>; biện pháp ẩn dụ, nhóm lên bếp lửa cũng là nhóm lên niềm yêu thương; bếp lửa gắn với tuổi thơ hồn nhiên, vô tư; đánh thức những kí ức không thể phai mờ trong tâm trí.</p>	1,0
	<p><b>- Dòng thơ cuối:</b></p> <p>+ Câu cảm thán, từ <i>Ôi</i>: cảm xúc trào dâng mãnh liệt trong tâm hồn nhà thơ.</p> <p>+ <i>Bếp lửa kì lạ</i>: vì chỉ được nhóm lên bằng củi rơm thông thường nhưng lại có sức sống phi thường tồn tại qua đói nghèo, chiến tranh. <i>Bếp lửa thiêng liêng</i>: vì nuôi dưỡng tâm hồn với niềm yêu thương, chia sẻ, niềm tin và nghị lực vươn lên.</p> <p>-&gt; Bếp lửa bình dị, thân thuộc, kì diệu, thiêng liêng.</p>	0,5
	<p><b>* Đánh giá</b></p>	0,25

	<p>- Sáng tạo hình tượng bếp lửa vừa thực vừa mang ý nghĩa biểu tượng; giọng thơ trầm lắng, suy tư.</p> <p>- Đoạn trích gợi lại ấn tượng, suy ngẫm của cháu về cuộc đời bà và hình ảnh bếp lửa. Từ đó, thể hiện lòng kính yêu, trân trọng, biết ơn của người cháu đối với bà và cũng là đối với gia đình, quê hương, đất nước.</p> <p><b>Hướng dẫn chấm điểm:</b> <i>Đáp ứng được 01 yêu cầu trở lên: 0,25 điểm</i></p>	
	<p><i>c. Kết bài</i></p> <p>Khái quát lại vấn đề nghị luận; nêu cảm xúc, suy nghĩ của bản thân.</p> <p><b>Hướng dẫn chấm điểm:</b> <i>Đáp ứng được 01 yêu cầu trở lên: 0,25 điểm</i></p>	0,25
	<p><i>4. Chính tả, dùng từ, đặt câu</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b> <i>Sai 05 lỗi trở lên: 0 điểm</i></p>	0,25
	<p><i>5. Sáng tạo</i></p> <p>Thí sinh có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <p>- <i>Thí sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; lời văn có giọng điệu, hình ảnh, cảm xúc.</i></p> <p>- <i>Đáp ứng được 02 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm. Đáp ứng được 01 yêu cầu: 0,25 điểm</i></p>	0,5
<b>Tổng</b>		10,0